

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma

Giáo trình Phạn ngữ Pāli

Bài học ngày 21.6.2021

Bài 4. Danh từ nam tánh vĩ ngữ i

Biến cách của chữ aggi (lửa)

Cách Số ít Số nhiều

- 1 aggi / aggī, aggayo
- 2 aggim / aggī, aggayo
- 3 agginā / aggīhi, aggībhi
- 4 aggino, aggissa / agginam
- 5 agginā, aggimhā, aggismā / aggīhi, aggībhi
- 6 aggino, aggissa / agginam
- 7 aggimhi, aggismim / aggisu
- 8 aggi / aggī, aggayo

Bảng biến cách danh từ nam tính vĩ ngữ i

Cách Số ít Số nhiều

- 1 i / ī, ayo
- 2 im / ī, ayo
- 3 inā / īhi, ībhi
- 4 ino, issa / inam
- 5 inā / īhi, ībhi
- 6 ino, issa / inam
- 7 imhi, ismim / isu
- 8 i / ī, ayo

Những chữ sau cũng biến cách như chữ aggi:

- Muni: tu sĩ
- Ari: kẻ thù
- Gahapati: gia chủ
- Vyādhi: bệnh tật
- Kapi: con khỉ
- Ravi: mặt trời
- Yatṭhi: cây gậy
- Rāsi: đồng
- Kavi: thi sĩ, nhà thơ
- Bhūpati: đức vua
- Adhipati: người cầm đầu, nhà lãnh đạo
- Udadhi: biển, đại dương
- Ahi: con rắn
- Giri: hòn núi
- Nidhi: của chôn cất, của để dành
- Pāṇi: tay, bàn tay, cánh tay
- Muṭṭhi: nắm tay
- Isi: ấn sĩ
- Atithi: người khách
- Dīpi: con báo
- Asi: thanh kiếm, thanh gươm
- Bodhi: cây bồ-đề
- Pati: người chồng, gia chủ
- Vīhi: lúa
- Maṇi: ngọc (maṇi)
- Kucchi: bụng

Những động từ sau đây chia như động từ pacati:

- Khaṇati: đào
- Likhati: viết
- Āgacchati: đến
- Vandati: lạy, đánh lễ
- Āhaṇati: đi lang thang
- Chindati: cắt, chặt
- Labhati: được, nhận được
- Ḍasati: cắn
- Paharati: đánh đập

BÀI TẬP 4

A – Dịch sang tiếng Việt

1. Muni dhammaṃ bhāsati
2. Gahapatayo vīhiṃ miṇanti
3. Ahi adhipatino hatthaṃ ḍasati
4. Isi pāṇinā maṇiṃ gaṇhāti
5. Dīpayo girimhi vasanti
6. Ari asinā patiṃ paharati
7. Kavayo nidhiṃ khaṇanti

8. Tvaṃ atithīnaṃ āhāraṃ nesi
9. Tumhe udadhimhi kīlatha
10. Vyādhayo loke manusse pīenti
11. Kapi ahino kucchim paharati
12. Kaviyo muṭṭhimhi maṇayo bhavanti
13. Ravi girimhā udeti
14. Ahaṃ vīhīnaṃ rāsīm passāmi
15. Mayaṃ gāme āhiṇḍāma

B – Dịch sang Pāli

1. Những con báo giết những con nai
2. Vị ẩn sĩ từ núi đến
3. Có một thanh gươm ở trong tay kẻ thù
4. Có những hòn ngọc trong nắm tay của người gia chủ
5. Chúng tôi cho người khách vật thực
6. Những đứa con của bác nông dân đong một đồng lúa
7. Con rắn nhận được thức ăn từ một vị thi sĩ
8. Những vị tu sĩ đốt lửa
9. Người gia chủ nhận hòn ngọc từ nhà lãnh đạo
10. Những con khỉ trên cây đánh con báo
11. Nhà lãnh đạo đánh kẻ thù bằng thanh kiếm
12. Những vị ẩn sĩ nhìn mặt trời
13. Chúng tôi nhận được lúa từ người khách
14. Tôi thấy mặt trời trên biển

** Bài viết trích từ cuốn: "Giáo trình PĀLI, nguyên tác: THE NEW PALI COURSE, Tác giả Prof. A. P. Buddhaddatta, Maha Nayaka Thera, Dịch giả: Ngài Thích Minh Châu.*